TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ R
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: **47**/2023/HSST
Ngày: 13-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ R

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hảo**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hồ Viết Trung**

Ông Nguyễn Sỹ Luận

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thùy Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Lê Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2023/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hữu Ph (**Tên gọi khác: Tư B**)** – Sinh năm:1988, tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn Phú V, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm nông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Lê Hữu H, sinh năm 1953 và bà Trần Thị N, sinh năm 1965; có vợ là Trần Thị Thu H (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2011.

Tiền án: Bị cáo 02 tiền án, cụ thể:

+ Ngày 25-7-2008 Bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước xử phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 47/2008/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và chưa chấp hành án phí (bản án chưa xóa án tích).

+ Ngày 05-6-2009 Bị Tòa án nhân dân thị xã X (nay là thành phố X), tỉnh Bình Phước xử phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 32/2009/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và chưa chấp hành án phí (Bản án chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Ngày 05-02-2021, bị Tòa án nhân dân huyện Phú R áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 18/QĐ-TA. Đến ngày 03-10-2022 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-3-2023 cho đến nay, "có mặt tại phiên tòa".

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lê Hữu H, sinh năm 1953 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Phú V, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

**** Người làm chứng:***

1/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phú H, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

2/ Bà Sa ly H, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Phú V, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

Nơi ở hiện tại: Thôn Phú H, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 15-03-2023, Sa Ly H, sinh năm 1987, Hộ khẩu thường trú: Thôn Phú V, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước đến nhà Lê Hữu P chơi. Khi Sa Ly H đến thì thấy P đang nằm ngủ và gọi P hai lần thì P ra mở cửa cho Sa Ly H vào nhà rồi tiếp tục đi ngủ. Trong lúc P nằm ngủ thì Sa Ly H hỏi P cái bình hôm trước ở đâu rồi (ý Sa Ly H hỏi P cái bộ dụng cụ sử dụng ma túy hôm trước ở đâu), P không trả lời mà tiếp tục nằm ngủ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì P ngủ dậy nói với Sa Ly H ở nhà coi nhà cho P, P đi công chuyện một chút rồi về. P điều khiển xe mô tô biển số 93P2-129.69 xuống khu vực Suối Băng thuộc xã L, huyện P gặp T (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một gói ma túy với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy thì P đi về nhà, thấy Sa Ly H vẫn đang ở nhà mình, P nói Sa Ly H đi vào phòng mình chơi, P đi ra phía sau nhà lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế mang vào phòng ngủ thì Sa Ly H cũng đi theo vào, P dùng kéo cắt gói ma túy vừa mua được và dùng một đoạn ống hút màu

trắng được cắt vát nhọn một đầu xúc hết ma túy đổ vào trong nỏ thủy tinh, dùng bật lửa ga đốt cho ma túy chảy ra rồi bật nhạc và đưa ma túy cho Sa Ly H sử dụng. Sa Ly H sử dụng xong thì đưa cho P sử dụng.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút, P và Sa Ly H đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an vào kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm (01 ống thủy tinh dài 15,5cm, đường kính 0,5cm, một đầu uốn cong phình to có dạng hình cầu, bên trong ống thủy tinh có bám dính chất màu nâu nghi là ma túy; 01 chai nhựa màu hồng nhãn hiệu ICET trên nắp chai có đục hai lỗ, 01 ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng dài 15cm);

- 01 bật lửa nhãn hiệu Hoa Việt;

- 01 ống hút nước bằng nhựa màu trắng dài 5,6cm một đầu được vát nhọn;

- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng, cán bọc nhựa màu đỏ;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen;

- 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter màu sơn xanh, bạc, đen; biển số kiểm soát: 93P2-129.69; số máy: 533590; số khung: HY510865.

Tại bản kết luận giám định số 339/KL-KTHS ngày 23-03-2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Chất màu nâu (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1719 gam (không phảy một bảy một chín gam).

Tại Bản cáo trạng số 51/CTr-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Hữu P mức án từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (T) năm tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án và về án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám nghiện hiện trường, vật chứng của vụ án, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 15/03/2023, Lê Hữu P đã mua 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1719 gam (không phẩy một bảy một chín gam) mang về nhà mình tại thôn Phú H, xã Phú R, huyện Phú R và cùng Sa Ly H sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", do bị cáo chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp " tái phạm nguy hiểm" theo điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về mua bán, cất giữ chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo Lê Hữu P là người có tiền án: Ngày 25-7-2008 Bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước xử phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 47/2008/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và chưa chấp hành án phí (bản án chưa xóa án tích); Ngày 05-6-2009 Bị Tòa án nhân dân thị xã X (nay là thành phố X), tỉnh Bình Phước xử phạt 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 32/2009/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và chưa chấp hành án phí (Bản án chưa được xóa án tích) nay tiếp tục phạm tội. Ngoài ra bản thân bị cáo là người có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 05-02-2021, bị Tòa án nhân dân huyện Phú R áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 18/QĐ-TA. Đến ngày 03-10-2022 chấp hành xong. Xét bị cáo không ăn năn, hối cải và không có thái độ tu dưỡng, rèn luyện bản thân sống có ích mà có nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, bên cạnh đó còn được Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đối với lần phạm tội này thuộc trường hợp định khung hình phạt đối với bị cáo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là căn cứ để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Sa Ly H, Công an huyện Phú R lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đối tượng tên T theo khai nhận của P, T là người bán ma túy cho Lê Hữu P. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng tên T có nhân thân, lai lịch là Trần Ngọc T, sinh năm 1989 HKTT: Thôn Thuận Thành 2, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên, T không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được với T. Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R đã ban hành công văn trao đổi với Cơ quan điều tra Công an huyện P để áp dụng các biện pháp nghiệp vụ điều tra, xử lý đối với T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng M = 0,1116 gam (không phảy một một một sáu gam) được niêm phong; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma

túy tự chế gồm (01 ống thủy tinh dài 15,5cm, đường kính 0,5cm, một đầu uốn cong phình to có dạng hình cầu; 01 chai nhựa màu hồng nhãn hiệu ICET trên nắp chai có đục hai lỗ, 01 ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng dài 15cm); 01 bật lửa nhãn hiệu Hoa Việt; 01 ống hút nước bằng nhựa màu trắng dài 5,6cm một đầu được vát nhọn; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng, cán bọc nhựa màu đỏ là vật chứng của vụ án nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen là tài sản của P dùng liên lạc mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- Đối với 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter màu sơn xanh, bạc, đen; biển số kiểm soát: 93P2-129.69; số máy: 533590; số khung: HY510865 là tài sản của ông Lê Hữu H (bố ruột P) trước đó ông H cho P mượn để làm phương tiện đi lại. Ngày 15-3-2023, P dùng làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng, ông Hùng không biết nên ngày 28/5/2023 Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông H nên không đề cập đến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Lê Hữu P (Tên gọi khác: Tư B)** phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ: Điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo **Lê Hữu P (Tên gọi khác: Tư B)** 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15-3-2023.

[2]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Đối với ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng M = 0,1116 gam (không phảy một một một sáu gam).

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm (01 ống thủy tinh dài 15,5cm, đường kính 0,5cm, một đầu uốn cong phình to có dạng hình cầu;

+ 01 chai nhựa màu hồng nhãn hiệu ICET trên nắp chai có đục hai lỗ,

+ 01 ống hút nhựa màu xanh, sọc trắng dài 15cm);

+ 01 bật lửa nhãn hiệu Hoa Việt;

+ 01 ống hút nước bằng nhựa màu trắng dài 5,6cm một đầu được vát nhọn;

+ 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng, cán bọc nhựa màu đỏ

- Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0011893 ngày 14-6-2023 giữa Công an huyện Phú R và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú R).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Lê Hữu P (Tên gọi khác: Tư B)** phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng).*

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Phú R;*
- *Chi cục THADS huyện Phú R;*
- *CA huyện Phú R;*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hảo